

Số: 290/2024/QĐST-HNGĐ

Quận 3, ngày 12 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 339/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 8 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Bà Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 1 T, Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Huỳnh Anh D, sinh năm 1989.

Địa chỉ: 3 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 143, quyển số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/10/2014 cho bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Huỳnh Anh D, xác định bà T và ông D có quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 9 năm 2024, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Huyền T và ông Huỳnh Anh D

thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung là trẻ **Huỳnh Nhân V**, sinh ngày 03/11/2015. Hai bên thỏa thuận giao trẻ **Huỳnh Nhân V**, sinh ngày 03/11/2015 cho bà **Nguyễn Thị Huyền T** trực tiếp nuôi dưỡng. Việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông **Huỳnh Anh D** được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp giữ nuôi hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà **Nguyễn Thị Huyền T** và ông **Huỳnh Anh D** chịu lệ phí sơ thẩm đối với yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng bà **Nguyễn Thị Huyền T** và ông **Huỳnh Anh D** đã đóng theo biên lai thu tiền số: 0040509 ngày 22/8/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Bà **Nguyễn Thị Huyền T** và ông **Huỳnh Anh D** đã đóng đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- UBND P.11, Q.3;
- Dương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Tuấn Kiệt